NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
Số: 439 /CV-VPHĐQT.17

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2016.)

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu
Địa chỉ trụ sở chính: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 3929 0999 Fax: (08) 3839 9885
Email: acb@acb.com.vn
Vốn điều lệ: 10.273.238.960.000 đồng
Mã chứng khoán: ACB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về cuộc họp và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	1333/TCQĐ-HĐQT.16	08/4/2016	Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành về kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch năm 2016
2	1334/TCQĐ-HĐQT.16	08/4/2016	Báo cáo hoạt động năm 2015 của Ban Kiểm soát
3	1335/TCQĐ-HĐQT.16	08/4/2016	Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015
4	1336/TCQĐ-HĐQT.16	08/4/2016	Trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2015, kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2016
5	1337/TCQĐ-HĐQT.16	08/4/2016	Bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của Ngân hàng TMCP Á Châu
6	1338/TCQĐ-HĐQT.16	08/4/2016	Mức thù lao trả cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát
7	1339/TCQĐ-HĐQT.16	08/4/2016	Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị từ nhiệm
8	1340/TCQĐ-HĐQT.16	08/4/2016	Phương án tăng vốn điều lệ từ cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông; phương án phát hành, niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu

II. Hội đồng Quản trị (Báo cáo năm 2016.):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

NGUYN THANH TOI
Digitally signed by NGUYN THANH TOI
Date: 2017.01.11 00:38:07 +07:00

Trong năm 2016, HĐQT nhiệm kỳ 2013 – 2017 đã họp 5 kỳ vào các ngày 21/01/2016, 07/4/2016, 14/7/2016, 14/10/2016, 15/12/2016 và lấy ý kiến bằng văn bản 9 lần vào các ngày 13/01/2016, 22/3/2016, 25/3/2016, 29/3/2016, 30/3/2016, 30/5/2016, 13/6/2016, 16/11/2016, 25/11/2016.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Hùng Huy	Chủ tịch	05/05	100	-
2	Ông Nguyễn Thành Long	Phó chủ tịch	05/05	100	-
3	Ông Andrew Colin Vallis	Phó chủ tịch	05/05	100	-
4	Ông Dominic Timothy Charles Scriven	Thành viên	04/05	80	Bận công tác (Ủy quyền cho Trần Hùng Huy)
5	Bà Đinh Thị Hoa	Thành viên (độc lập)	04/05	80	Bận công tác (Ủy quyền cho Trần Hùng Huy)
6	Ông Trần Mộng Hùng	Thành viên	05/05	100	-
7	Ông Trần Trọng Kiên	Thành viên	05/05	100	-
8	Bà Đặng Thu Thủy	Thành viên	05/05	100	-
9	Ông Đàm Văn Tuấn	Thành viên	04/05	80	Bận công tác (Ủy quyền cho Trần Hùng Huy)

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:
Thông qua các quyết định nêu ở phần II, mục 4.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:
Trong năm 2016, hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT như sau:
- Ủy ban Đầu tư: báo cáo cho HĐQT kết quả hoạt động đầu tư 11 tháng đầu năm 2016 liên quan đến hiệu quả danh mục đầu tư, hiệu quả danh mục xử lý nợ, việc xử lý nợ của Vinalines và các phê duyệt của Ủy ban Đầu tư.
- Ủy ban Nhân sự: báo cáo cho HĐQT về việc phê duyệt các tờ trình liên quan đến chính sách và tổ chức nhân sự, nhân sự cấp quản lý.
- Ủy ban Quản lý rủi ro: báo cáo cho HĐQT về nội dung các phiên họp của Ủy ban Quản lý rủi ro trong năm 2016.

4. Các Quyết định của HĐQT (Báo cáo năm 2016.):

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	114/TCQĐ-HĐQT.16	13/01/2016	Cử người đại diện phần vốn góp của Ngân hàng TMCP Á Châu tại Công ty Cổ phần Thể thao ACB
2	115/TCQĐ-HĐQT.16	13/01/2016	Cử người đại diện phần vốn góp của Ngân hàng TMCP Á Châu tại Công ty Cổ phần Bất động sản Hòa Phát - Á Châu
3	116/TCQĐ-HĐQT.16	13/01/2016	Cử người đại diện phần vốn góp của Ngân hàng TMCP

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
			Á Châu tại Công ty TNHH Khách sạn Du lịch Sài Gòn Star
4	293/TCQĐ-HĐQT.16	21/01/2016	Thẩm quyền giải quyết sự vụ đặc biệt
5	349/TCQĐ-HĐQT.16	27/01/2016	Phương án giải quyết khoản tiền gửi của Ngân hàng TMCP Á Châu tại GPBank
6	387/TCQĐ-HĐQT.16	28/01/2016	Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Thái Hân làm thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB
7	388/TCQĐ-HĐQT.16	28/01/2016	Ngân sách mua bất động sản làm trụ sở chi nhánh và phòng giao dịch năm 2016
8	389/TCQĐ-HĐQT.16	28/01/2016	Thông qua các hợp đồng giao dịch giữa Ngân hàng TMCP Á Châu với Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Á Châu
9	414/TCQĐ-HĐQT.16	01/02/2016	Miễn nhiệm Tổng giám đốc Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Á Châu
10	415/TCQĐ-HĐQT.16	01/02/2016	Bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Á Châu
11	416/TCQĐ-HĐQT.16	01/02/2016	Miễn trừ trách nhiệm đối với các thành viên Hội đồng Xử lý nợ khi phê duyệt phương án xử lý các sự vụ đặc biệt
12	417/TCQĐ-HĐQT.16	01/02/2016	Thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu của Ngân hàng TMCP Á Châu trong năm tài chính 2016
13	443/TCQĐ-HĐQT.16	03/02/2016	Phương án giải quyết nợ của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) với Ngân hàng TMCP Á Châu
14	444/TCQĐ-HĐQT.16	03/02/2016	Thu hồi nợ của Nhóm G6
15	445/TCQĐ-HĐQT.16	03/02/2016	Ban hành Quy chế hoạt động đầu tư chứng khoán của Công ty TNHH Chứng khoán ACB
16	963/TCQĐ-HĐQT.16	22/03/2016	Thông qua điều chỉnh phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu của Ngân hàng TMCP Á Châu trong năm tài chính 2016
17	1054/TCQĐ-HĐQT.16	25/03/2016	Thông qua tài liệu trình Đại hội cổ đông thường niên 2016
18	1101/TCQĐ-HĐQT.16	29/03/2016	Thay đổi nội dung phương án giải quyết khoản tiền gửi của Ngân hàng TMCP Á Châu tại GPBank
19	1116/TCQĐ-HĐQT.16	30/3/2016	Thông qua Hợp đồng dịch vụ tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng – đại lý phát hành trái phiếu giữa Công ty TNHH Chứng khoán ACB và Ngân hàng TMCP Á Châu
20	1316/TCQĐ-HĐQT.16	07/04/2016	Thông qua Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ từ cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông; phương án phát hành, niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu trình Đại hội cổ đông thường niên 2016
21	1376/TCQĐ-HĐQT.16	13/04/2016	Phê duyệt bộ hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2016

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
22	1693/TCQĐ-HĐQT.16	21/04/2016	Thay đổi phương thức xử lý nợ của Vinalines với Ngân hàng TMCP Á Châu
23	1694/TCQĐ-HĐQT.16	21/04/2016	Thành lập phòng giao dịch mới giai đoạn 2016 - 2017
24	2188/TCQĐ-HĐQT.16	30/5/2016	Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB đối với ông Kollagunta Sreenivasan Gopalaswamy
25	2343/TCQĐ-HĐQT.16	13/6/2016	Điều chỉnh nội dung hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2016
26	2772/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Ban hành Quy chế người đại diện phần vốn góp của Ngân hàng TMCP Á Châu
27	2783/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Mua bất động sản làm trụ sở cho Chi nhánh Bình Dương
28	2784/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Miễn nhiệm chức danh thư ký công ty và Trưởng Ban thư ký công ty
29	2785/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Bổ nhiệm thư ký công ty
30	2786/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Hạn mức đầu tư tự doanh của Công ty chứng khoán ACB (ACBS)
31	2787/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Hội đồng thành viên Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Á Châu
32	2788/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Phân cấp đầu tư của Ngân hàng TMCP Á Châu
33	2789/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Sửa đổi và ban hành Quy chế đầu tư của Ngân hàng TMCP Á Châu
34	2790/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Nhận chuyển nhượng tài sản bảo đảm là bất động sản để xử lý nợ của Ngân hàng TMCP Á Châu
35	2791/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Gia hạn thời gian bán tài sản nhận gán nợ của Công ty Phong Ngân
36	2792/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Điều chỉnh quy định thẩm quyền phê duyệt và miễn trừ trách nhiệm đối với các thành viên tham gia xử lý nợ
37	2793/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Thẩm quyền giải quyết và miễn trừ trách nhiệm đối với các thành viên tham gia xử lý nợ Vinalines
38	2794/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Thẩm quyền và miễn trừ trách nhiệm liên quan xử lý nợ thuộc nhóm 6 công ty
39	2795/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Thẩm quyền giải quyết và miễn trừ trách nhiệm đối với các thành viên tham gia xử lý tiền gửi liên ngân hàng tại Ngân hàng Dầu Khí Toàn Cầu và Ngân hàng Xây dựng
40	2796/TCQĐ-HĐQT.16	14/7/2016	Thẩm quyền giải quyết và miễn trừ trách nhiệm đối với các thành viên tham gia xử lý nợ Công ty CP Địa ốc ACB (ACBR)
41	2876/TCQĐ-HĐQT.16	22/7/2016	Sửa đổi, bổ sung Quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức hoạt động của Ủy ban Tín dụng
42	2877/TCQĐ-HĐQT.16	22/7/2016	Sửa đổi, bổ sung Quy định về thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban Tín dụng
43	3290/CV-HĐQT.16	21/7/2016	Thực hiện khuyến nghị của CQTTGSNH về tách bạch chức năng giám sát ngân hàng của HĐQT và chức năng điều hành kinh doanh của Ban điều hành
44	2964/TCQĐ-HĐQT.16	02/8/2016	Điều chỉnh Quy chế miễn giảm lãi đối với khách hàng

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
45	2965/TCQĐ-HĐQT.16	02/8/2016	Bổ sung nội dung phương thức xử lý nợ của Vinalines với Ngân hàng TMCP Á Châu
46	3006/TCQĐ-HĐQT.16	04/8/2016	Phương án mua lại công ty tài chính TNHH MTV Bưu điện
47	3091/TCQĐ-HĐQT.16	10/8/2016	Điều chỉnh Quy chế miễn giảm lãi/vốn gốc (nếu có) đối với khách hàng
48	3926/TCQĐ-HĐQT.16	14/10/2016	Thẩm quyền và miễn trừ trách nhiệm liên quan xử lý nợ thuộc nhóm 6 công ty và 03 khách hàng cá nhân
49	3927/TCQĐ-HĐQT.16	14/10/2016	Điều chỉnh quy định thẩm quyền phê duyệt và miễn trừ trách nhiệm đối với các thành viên tham gia xử lý nợ
50	3928/TCQĐ-HĐQT.16	14/10/2016	Mua bất động sản để làm trụ sở cho Chi nhánh Châu Văn Liêm
51	3929/TCQĐ-HĐQT.16	14/10/2016	Mua bất động sản để làm trụ sở cho Phòng giao dịch Bình Triệu
52	3966/TCQĐ-HĐQT.16	17/10/2016	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
53	3983/TCQĐ-HĐQT.16	19/10/2016	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2017
54	3994/TCQĐ-HĐQT.16	19/10/2016	Ban hành Quy chế miễn giảm lãi/phí đối với khách hàng
55	4216/TCQĐ-HĐQT.16	04/11/2016	Xử lý nợ với Ngân hàng thương mại TNHH MTV Xây Dựng Việt Nam
56	4250/TCQĐ-HĐQT.16	10/11/2016	Thông qua báo cáo tiền gửi, cho vay liên ngân hàng tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín
57	4433/TCQĐ-HĐQT.16	24/11/2016	Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ của Ngân hàng TMCP Á Châu trong năm tài chính 2016
58	4334/TCQĐ-HĐQT.16	16/11/2016	ACBS mua cổ phiếu Công ty Coteccons trong đợt phát hành riêng lẻ
59	4446/TCQĐ-HĐQT.16	25/11/2016	Thông qua Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) và Ngân hàng TMCP Á Châu liên quan đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2016
60	4601/TCQĐ-HĐQT.16	15/12/2016	Giải quyết nợ đối với Vinalines
61	4602/TCQĐ-HĐQT.16	15/12/2016	Thẩm quyền và miễn trừ trách nhiệm liên quan xử lý các khoản thu phát sinh từ việc chuyển nhượng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kiên Long
62	4603/TCQĐ-HĐQT.16	15/12/2016	Nhân sự Hội đồng Xử lý rủi ro
63	4604/TCQĐ-HĐQT.16	15/12/2016	Mua bất động sản để làm trụ sở văn phòng và trung tâm dữ liệu
64	4605/TCQĐ-HĐQT.16	15/12/2016	Mua bất động sản để làm trụ sở cho Chi nhánh Quảng Ngãi
65	4606/TCQĐ-HĐQT.16	15/12/2016	Ngân sách mua bất động sản làm trụ sở kênh phân phối và văn phòng làm việc năm 2017
66	4677/TCQĐ-HĐQT.16	22/12/2016	Nhận trái phiếu để cấn trừ nợ
67	4678/TCQĐ-HĐQT.16	22/12/2016	Chuyển nhượng cổ phần để thu hồi nợ
68	4679/TCQĐ-HĐQT.16	22/12/2016	Nhận ủy thác đầu tư cổ phiếu

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
69	4687/TCQĐ-HĐQT.16	23/12/2016	Ủy quyền quyết định các hạn mức trong đầu tư trái phiếu Chính phủ
70	4688/TCQĐ-HĐQT.16	23/12/2016	Ủy quyền quyết định các hạn mức quản lý rủi ro thị trường
71	4780/TCQĐ-HĐQT.16	30/12/2016	Bổ nhiệm lại nhân sự

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Trong năm 2016, BKS đã họp 5 kỳ vào các ngày 13/01/2016, 18/3/2016, 06/7/16, 27/9/16 và 29/11/16.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh Nghĩa Hiệp	Trưởng BKS	05/05	100	-
2	Bà Nguyễn Thị Minh Lan	Thành viên	05/05	100	-
3	Bà Hoàng Ngân	Thành viên	05/05	100	-
4	Bà Phùng Thị Tốt	Thành viên	05/05	100	-

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:
   - Thông qua hệ thống thông tin quản lý và hoạt động kiểm toán nội bộ, BKS giám sát việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến tỉ lệ an toàn vốn, phân loại tài sản có, trích lập dự phòng, tái cơ cấu hoạt động Ngân hàng; giám sát các hoạt động kinh doanh chủ yếu như huy động vốn, sử dụng vốn, trạng thái ngoại hối, chất lượng tín dụng, v.v.
   - Rà soát việc tuân thủ các quy định pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước trong việc xây dựng và ban hành quy chế, quy định nội bộ của HĐQT và Ban điều hành.
   - Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:
   - BKS phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành để thực hiện chức năng nhiệm vụ và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng. BKS tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT; Hội nghị Sơ kết, Tổng kết hoạt động Ngân hàng. Trong các phiên họp, BKS thông báo về hoạt động của Ban, tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến vào nội dung của từng phiên họp, đồng thời có những kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc liên quan đến công tác quản trị điều hành.
   - Trong năm 2016, Ban Kiểm soát chỉ đạo Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện (1) Kiểm toán toàn diện hoạt động của 90 chi nhánh và phòng giao dịch; (2) Kiểm toán việc thực hiện các giới hạn, tỷ lệ an toàn theo Thông tư 36 và Thông tư 06; (3) Kiểm toán việc tính toán và kiểm soát kết quả phân loại nợ trong toàn hệ thống; (4) Kiểm toán hoạt động thẩm định tài sản tại Phòng Thẩm định tài sản Hội sở và (5) Kiểm toán Công ty chứng khoán ACBS.

- Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành cung cấp thông tin, báo cáo theo yêu cầu và các dữ liệu có liên quan để BKS thực hiện nhiệm vụ.

4. Hoạt động khác của BKS:
   - Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng trong toàn hệ thống.
   - Rà soát việc ban hành các quy định nội bộ của ACB phù hợp với các quy định của Ngân hàng Nhà nước.
   - Làm việc với Kiểm toán độc lập liên quan đến nội dung kiểm toán và việc thực hiện Thư quản lý của Ngân hàng.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT ACB đã từng tham dự một số hội thảo về quản trị công ty và có kinh nghiệm quản trị điều hành nhiều tổ chức kinh tế cũng như tổ chức tín dụng.
Một thành viên HĐQT ACB đã tham dự khóa đào tạo Quản trị công ty trong ngân hàng do Công ty Tài chính quốc tế (IFC) phối hợp với Trường Đại học Kinh tế, ĐHQG Hà Nội tổ chức từ ngày 12 đến 13/4/2016.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:
   1.1 Danh sách về người có liên quan của công ty: xin xem Phụ lục đính kèm.
   1.2 Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Hộ chiếu	Ngày cấp Hộ chiếu	Nơi cấp Hộ chiếu	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Julian Fong Loong Choon	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	25/7/2005 (*)	08/4/2016 (**)	Miễn nhiệm ngày 08/4/2016, trên cơ sở thư từ nhiệm

(*) Nghị quyết số 1412/CVNQ-HĐQT.05 ngày 25/7/2005 của Đại hội đồng cổ đông ACB về việc bầu bổ sung ông Julian Fong Long Choon – đại diện phần vốn góp của SCB – vào chức danh thành viên HĐQT ACB.

(**) Nghị quyết số 1339/TCQĐ-HĐQT.16 ngày 08/4/2016 của Đại hội đồng cổ đông ACB về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT từ nhiệm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
   4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc trong thời gian ba (3) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.
   4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc: Không có.
   4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2016.)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:
   Xin xem Phụ lục đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Á CHÂU

Trần Hùng Huy

Nơi nhận:
- Như trên;
- PTGĐ Nguyễn Thanh Toại - NCBTT;
- Lưu: VP. HĐQT, Ph. TH.

Đính kèm:
- Phụ lục: Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan (tính đến 30/12/2016).

B/Đ

NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (TÍNH ĐẾN NGÀY 30/12/2016.)

(Đính kèm Báo cáo Tình hình Quản trị công ty số 439 /CV-VPHĐQT.17 ngày 20 tháng 01 năm 2017.)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
1	**Trần Hùng Huy**	-	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	28,772,070	3.07%	Nội bộ	-
2	Trần Mộng Hùng	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	16,523,854	1.76%	NCLQ	-
3	Đặng Thu Thủy	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	10,978,656	1.17%	NCLQ	-
4	Trần Đặng Thu Thảo	-	-	-	-	-	-	10,572,256	1.13%	NCLQ	-
5	Trần Minh Hoàng	-	-	-	-	-	-	11,503,880	1.23%	NCLQ	-
6	**Nguyễn Thành Long**	-	Phó Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	338,944	0.04%	Nội bộ	-
7	Lê Thị Tuyến	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
8	Nguyễn Văn Mậu	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
9	Nguyễn Thị Điểm	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
10	Nguyễn Đông Hà	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
11	Nguyễn Thanh Trúc	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
12	Nguyễn Thị Tiến	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
13	Nguyễn Thị Dũng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
14	Nguyễn Việt Thắng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
15	Nguyễn Việt Thùy	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
16	Nguyễn Việt Tùng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
17	Nguyễn Việt Trúc	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
18	**Andrew Colin Vallis**	-	Phó Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	0	0.00%	Nội bộ	-
19	Philip Harvey Vallis	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
20	Mary Patricia Vallis	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
21	Zoe Marie Vallis	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
22	Edward James Vallis	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
23	Justin Charles Vallis	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
24	Nguyen Kim Ngan	-		-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
25	Dr Martin Philip Vallis	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
26	Richard Christopher Vallis	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
27	Standard Chartered Bank Hong Kong Limited	-	-	-	-	-	-	58,395,142	6.23%	NCLQ	-
28	**Dominic Timothy Charles Scriven**	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	0	0.00%	CĐNB	-
29	Trần Thị Kim Loan	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
30	John Scriven	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
31	Sylvia Valerie Scriven	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
32	Valerie Amanda Tinsley	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
33	Dragon Financial Holdings Limited	-	-	-	-	-	-	63,899,631	6.81%	NCLQ	-
34	**Đinh Thị Hoa**	-	Thành viên HĐQT (Thành viên độc lập)	-	-	-	-	13,833	0.00%	Nội bộ	-
35	Đinh Nho Liêm	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
36	Lê Thị Lương	-	-	-	-	-	-	3,828	0.00%	NCLQ	-
37	Đinh Hùng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
38	Đinh Dũng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
39	**Trần Mộng Hùng**	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	16,523,854	1.76%	Nội bộ	-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
40	Đặng Thu Thủy	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	10,978,656	1.17%	NCLQ	-
41	Trần Văn Tha	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
42	Nguyễn Thị Anh	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
43	Trần Đặng Thu Thảo	-	-	-	-	-	-	10,572,256	1.13%	NCLQ	-
44	Trần Hùng Huy	-	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	28,772,070	3.07%	NCLQ	-
45	Trần Minh Hoàng	-	-	-	-	-	-	11,503,880	1.23%	NCLQ	-
46	Trần Tuyết Nga	-	-	-	-	-	-	917,321	0.10%	NCLQ	-
47	Trần Phú Mỹ	-	-	-	-	-	-	7,726,398	0.82%	NCLQ	-
48	Trần Tuyết Lan	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
49	Trần Phú Hòa	-	-	-	-	-	-	253,726	0.03%	NCLQ	-
50	Trần Tuyết Nhung	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
51	**Trần Trọng Kiên**	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	0	0.00%	Nội bộ	-
52	Trần Trọng Kiểm	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
53	Nguyễn Thị Nguyên	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
54	Lê Thị Việt Hà	-	-	-	-	-	-	1,418	0.00%	NCLQ	-
55	Trần Hà Ngân	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
56	Trần Trọng Minh	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
57	Trần Gia Hân	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
58	Trần Thị Hồng Nhung	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
59	**Đặng Thu Thủy**	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	10,978,656	1.17%	Nội bộ	-
60	Đặng Kim Khánh	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
61	Lưu Thị Phương	-	-	-	-	-	-	44,860	0.00%	NCLQ	-
62	Trần Mộng Hùng	-	Thành viên HĐQT	-	-	-	-	16,523,854	1.76%	NCLQ	-
63	Trần Đặng Thu Thảo	-	-	-	-	-	-	10,572,256	1.13%	NCLQ	-
64	Trần Hùng Huy	-	Chủ tịch HĐQT	-	-	-	-	28,772,070	3.07%	NCLQ	-
65	Trần Minh Hoàng	-	-	-	-	-	-	11,503,880	1.23%	NCLQ	-
66	Đặng Kim Hồng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
67	Đặng Kim Tân	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
68	Đặng Thu Hà	-	-	-	-	-	-	9,444,189	1.01%	NCLQ	-
69	Đặng Văn Thắng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
70	Đặng Thị Thu Vân	-	Giám đốc PGD	-	-	-	-	295,128	0.03%	NCLQ	-
71	Đặng Thị Thu Huệ	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
72	Đặng Tấn Cường	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
73	Đặng Văn Phú	-	-	-	-	-	-	3,191,526	0.34%	NCLQ	-
74	Đặng Phú Vinh	-	Giám đốc Khối	-	-	-	-	3,368,664	0.36%	NCLQ	-
75	**Đàm Văn Tuấn**	-	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	-	-	-	-	22,651	0.00%	Nội bộ	-
76	Đàm Văn Chức	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
77	Hoàng Thị Đắc	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
78	Đàm Tinh Liên	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
79	Đàm Thị Ngọc	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
80	Đàm Đình Toàn	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
81	Đàm Thị Bình Thuận	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
82	Đàm Đình Ngôn	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
83	Đàm Đình Luân	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
84	Đàm Thị Kim Xuân	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
85	Đàm Thị Kim Loan	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
86	Đàm Đình Mai	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
87	**Huỳnh Nghĩa Hiệp**	-	Trưởng Ban kiểm soát	-	-	-	-	178,576	0.02%	Nội bộ	-
88	Huỳnh Minh Huệ	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
89	Lê Thị Vàng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
90	Nguyễn Thị Nga	-	-	-	-	-	-	60,522	0.01%	NCLQ	-
91	Huỳnh Vân Khôi	-	-	-	-	-	-	3,395	0.00%	NCLQ	-
92	Huỳnh Vân Khanh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
93	Huỳnh Thị Xuân Lan	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
94	Huỳnh Thị Xuân Huê	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
95	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
96	**Nguyễn Thị Minh Lan**	-	Thành viên Ban kiểm soát	-	-	-	-	0	0.00%	Nội bộ	-
97	Nguyễn Thế Bảo	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
98	Nguyễn Minh Châu	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
99	Phan Thanh Lĩnh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
100	Phan Thanh Minh Hằng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
101	Phan Thanh Minh Tú	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
102	Nguyễn Thế Đông	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
103	Nguyễn Thanh Hương	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
104	**Hoàng Ngân**	-	Thành viên Ban kiểm soát	-	-	-	-	38,864	0.00%	Nội bộ	-
105	Hoàng Vũ Phúc	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
106	Hà Ngọc Ánh	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
107	Huỳnh Cao Nhã	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
108	Huỳnh Bảo Ngọc	-	-	-	-	-	-	24,302	0.00%	NCLQ	-
109	Huỳnh Bảo Vinh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
110	Hoàng Hà	-	-	-	-	-	-	4,000	0.00%	NCLQ	-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
111	Hoàng Giang	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
112	Hoàng Hải	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
113	Hoàng Nga	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
114	Hoàng Thị Mỹ	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
115	Hoàng Văn Thiện	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
116	**Phùng Thị Tốt**	-	Thành viên Ban kiểm soát	-	-	-	-	49,688	0.01%	Nội bộ	-
117	Phùng Văn Dúi	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
118	Huỳnh Thị Chỗ	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
119	**Đỗ Minh Toàn**	-	Tổng giám đốc	-	-	-	-	94,836	0.01%	Nội bộ	-
120	Đỗ Thơ	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
121	Nguyễn Thị Đông	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
122	Bùi Thị Tuyết Loan	-	-	-	-	-	-	120,832	0.01%	NCLQ	-
123	Đỗ Nhật Minh Huy	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
124	Đỗ Nhật Minh Quân	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
125	Đỗ Minh Tú	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
126	**Bùi Tấn Tài**	-	Phó Tổng giám đốc	-	-	-	-	23,747	0.00%	Nội bộ	-
127	Bùi Tấn Thành	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
128	Nguyễn Thị Nương	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
129	Trần Thị Đoan Trinh	-	Phó Giám đốc CN	-	-	-	-	112,346	0.01%	NCLQ	-
130	Bùi Diễm Quỳnh	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
131	Bùi Tấn Đạt	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
132	Bùi Tấn Thịnh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
133	Bùi Thị Ái Loan	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
134	Bùi Tấn Phước	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
135	Bùi Tấn Lộc	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
136	Bùi Tấn Thọ	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
137	Bùi Ái Phượng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
138	Bùi Ái Hạnh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
139	**Nguyễn Đức Thái Hân**	-	Phó Tổng giám đốc	-	-	-	-	23,747	0.00%	Nội bộ	-
140	Nguyễn Đức Huấn	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
141	Trần Thị Thêu	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
142	Võ Thị Ngọc Lành	-	-	-	-	-	-	1,535	0.00%	NCLQ	-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
143	Nguyễn Đức Vĩnh Khang	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
144	Nguyễn Đức Thục Nghi	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
145	Nguyễn Đức Triệu Huỳnh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
146	Nguyễn Đức Huyền Trân	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
147	Nguyễn Đức Hạnh Tú	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
148	Nguyễn Đức Tuấn Hào	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
149	**Nguyễn Thanh Toại**	-	Phó Tổng giám đốc	-	-	-	-	23,016	0.00%	Nội bộ	-
150	Nguyễn Vọng	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
151	Lê Thị Thanh Đây	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
152	Lê Thị Cúc	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
153	Nguyễn Thanh Phú	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
154	Nguyễn Thành Công	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
155	Nguyễn Thanh Nguyên	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
156	Nguyễn Thị Bạch Vân	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
157	Nguyễn Thanh Hy	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
158	Nguyễn Thị Bạch Mai	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
159	Nguyễn Thị Bạch Nga	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
160	Nguyễn Thanh Bình	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
161	Nguyễn Thanh Minh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
162	**Nguyễn Thị Hai**	-	Phó Tổng giám đốc	-	-	-	-	0	0.00%	Nội bộ	-
163	Nguyễn Giao	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
164	Nguyễn Thị Hiếu	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
165	Nguyễn Bá Nghĩa	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
166	Nguyễn Bá Ngọc Hân	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
167	Nguyễn Bá Nghị	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
168	Nguyễn Bá Ngọc Hạnh	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
169	Nguyễn Thiện	-	-	-	-	-	-	364,340	0.04%	NCLQ	-
170	Nguyễn Hấp	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
171	Nguyễn Bộ	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
172	**Nguyễn Thị Tuyết Vân**	-	-	-	-	-	-	18,262	0.00%	Nội bộ	-
173	Nguyễn Văn Hoá	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
174	Nguyễn Thị Phương	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
175	Trần Nùng	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
176	Trần Nguyễn Anh Linh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
177	Trần Nguyễn Nhật Linh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
178	Nguyễn Thị Hồng Minh	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
179	Nguyễn Thị Hồng An	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
180	**Từ Tiến Phát**	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	Nội bộ	-
181	Nguyễn Thị Bích Đào	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
182	Liêu A Tam	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
183	Từ Muội Muội	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
184	Từ Tiến Long	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
185	Từ Tiến Đạt	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
186	Từ Nguyễn Bảo Anh	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
187	Từ Mỹ Ly	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
188	**Nguyễn Văn Hòa**	-	Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính	-	-	-	-	17,816	0.00%	Nội bộ	-
189	Nguyễn Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
190	Đoàn Thị Khê	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
191	Trần Thị Diệu Trang	-	Giám đốc PGD	-	-	-	-	10,835	0.00%	NCLQ	-
192	Nguyễn Bảo Minh Tâm	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ Hộ chiếu	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	
										Loại cổ đông	Quan hệ với CĐNB
193	Nguyễn Bảo Khương	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-
194	Nguyễn Văn Khoa	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
195	Nguyễn Văn Công	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
196	Nguyễn Thị Lệ Thu	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
197	Ngô Thị Tuyết Nhung	-	-	-	-	-	-	0	0.00%	NCLQ	-
198	Ngô Minh Hiền	-	-	-	-	-	-	-	-	NCLQ	-

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2017

Người lập	Kiểm soát	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Châu Thùy Tố Nguyên	Huỳnh Thị Ngọc Uyển	Trần Hùng Huy

B/Đ